

Yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tự học của học viên ở các nhà trường quân đội

Hà Hải Lý*

*ThS, Hệ Đào tạo Sau đại học, Học viện Chính trị

Received: 27/2/2023; Accepted: 2/3/2023; Published: 20/3/2023

Abstract: In order to form and develop self-study capacity for military school students, we need to identify and clarify the factors affecting the self-study ability of military school students. Currently, at home and abroad, there have been studies on objective and subjective factors affecting students' self-study ability. However, there has not been any systematic and intensive research on the factors affecting the self-study ability of military school students.

Keyword: Students, self-study ability, factors affecting self-study ability, self-study ability development.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, các nhà trường quân đội đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học; đào tạo ra những cán bộ vững vàng về phẩm chất chính trị, đạo đức; giỏi về chuyên môn nghiệp vụ và phát huy tốt năng lực tự học (NLTH) của HV. Để hình thành và phát triển NLTH cho HV nhà trường quân đội chúng ta cần xác định, làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến NLTH của HV nhà trường quân đội. Hiện nay, trong và ngoài nước đã có những công trình nghiên cứu các yếu tố khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến NLTH của HS, sinh viên. Tuy nhiên, chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống, chuyên sâu về các yếu tố ảnh hưởng đến NLTH của HV nhà trường quân đội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến NLTH của HV ở các nhà trường quân đội

2.1.1. Tư chất của HV

Tư chất của HV không quyết định NLTH, nhưng tư chất của HV có ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển NLTH của HV với vai trò là tiền đề tự nhiên, tiền đề vật chất của sự phát triển NLTH. Cấu thành tư chất của HV trong nhà trường quân đội bao gồm: bộ gen di truyền, hoạt động chức năng của não, hệ thần kinh, các cơ quan cảm giác, các cơ quan vận động, cấu trúc cơ thể, các đặc điểm sinh lý của HV. Về bộ gen, đây là yếu tố về mặt sinh học mà HV được thừa hưởng của thế hệ đi trước, mỗi HV khác nhau thì có gen di truyền khác nhau; về hoạt động chức năng của não bộ có thể kể đến tốc độ hình thành các phản xạ có điều kiện nhanh hay chậm, bền vững hay không bền vững; hệ thần kinh vận hành bình thường, hay không bình thường; các phản xạ có điều kiện diễn nhanh chóng hay chậm chạp. Hoạt động của các

cơ quan cảm giác diễn ra nhanh chóng, chính xác, chịu được những áp lực về điều kiện bất lợi của môi trường học tập; các cơ quan vận động hoạt động tốt, bền bỉ đây là những tiền đề vật chất quan trọng để hình thành, phát triển NLTH của HV ở các nhà trường quân đội.

2.1.2. Nhu cầu tự học của HV

Nhu cầu tự học của HV trong nhà trường quân đội rất phong phú, nhiều loại nhu cầu như: nhu cầu tự học xuất phát từ những nhu cầu cá nhân mong muốn mình trở thành HV giỏi, đạt điểm cao một môn học nào đó, hoặc là thích thể hiện mình có trí thức hơn người khác. Những nhu cầu cá nhân này có ý nghĩa nhất định trong ảnh hưởng tới NLTH của HV, nó không hoàn toàn vô nghĩa mà có ý nghĩa nhất định. Loại nhu cầu thứ hai là xuất phát từ sự khao khát mãnh liệt nhằm chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng nghề nghiệp quân sự; bên cạnh đó những nhu cầu muốn trở thành một người sĩ quan giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, thẩm thấu luân lý tưởng cách mạng là những nhu cầu mang tính xã hội rất cao, cần được hình thành cho HV ở các nhà trường quân đội.

Nhu cầu tự học ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến NLTH của HV, bởi vì chính nhu cầu là nguồn gốc của tính tích cực bên trong của HV. Một HV có nhu cầu tự học sẽ cảm thấy luôn luôn có những đòi hỏi phải bước vào tự học, một cách chủ động, sáng tạo và tích cực. Trong quá trình tự học HV có nhu cầu tự học cao thường có biểu hiện say mê, khát khao được làm giàu tri thức của mình. Khi các đối tượng cần khám phá thì học sẽ chủ động bước vào tự học nhằm chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo nhằm thỏa mãn nhu cầu tự học của mình.

2.1.3. Động cơ tự học

Biểu hiện động cơ tự học của HV rất phong phú, đa dạng và có thứ bậc từ thấp lên cao. Bắt đầu động cơ tự học thúc đẩy HV chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng thỏa mãn nhu cầu tự học, tiếp theo đó là nhu cầu phấn đấu trở thành người sĩ quan quân đội, cuối cùng là thúc đẩy người HV vươn lên làm chủ tri thức, nắm chắc, thành thực điều luyện các kỹ năng, tự học vì một niềm đam mê tích lũy tri thức. Động cơ tự học mạnh mẽ, được thể hiện ra bên ngoài bằng sự hứng thú, lòng say mê, khát khao tự học, dấu hiệu này rất đặc trưng để đánh giá HV có động cơ tự học mạnh và HV có động cơ tự học yếu.

Động cơ tự học của HV được hình thành dần dần trong quá trình tự học, trong thực tiễn hoạt động giải quyết các nhiệm vụ tự học. Do đó, đặt ra vấn đề đối với HV là không ngừng học tập, tìm tòi, thử nghiệm các phương pháp học tập tối ưu, hiệu quả, đáp ứng tốt với nhiệm vụ học tập ngày càng khó khăn, gian khổ. Đối với GV và cán bộ quản lý thường xuyên cụ thể hóa nhiệm vụ học tập, kịp thời định hướng hoạt động tự học theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo, tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng, học nhóm, học tổ... để kích thích động cơ tốt đẹp trong tự học của HV. Tạo nên sự yêu thích tự học, hứng thú trong tự học của HV, có như vậy mới phát triển NLTH cho HV ở các nhà trường quân đội. Bên cạnh đó GV, cán bộ quản lý thường xuyên động viên HV khắc phục những khó khăn, trở ngại, chủ động vươn lên trong học tập.

2.2. Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến NLTH của HV ở các nhà trường quân đội

2.2.1. Yếu tố thuộc về GV

* *Năng lực sư phạm của GV*: là một thuộc tính tâm lý được tạo thành bởi kiến thức, thái độ nghề nghiệp sư phạm, kỹ năng sư phạm giúp GV hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy của mình. Năng lực sư phạm của người GV có vai trò rất quan trọng, có mức độ ảnh hưởng cao tới NLTH của HV trong nhà trường quân đội. Người GV với trò là đạo diễn, chủ thể của hoạt động sư phạm trong nhà trường quân đội, trên cơ sở mục đích, nhiệm vụ giảng dạy, xây dựng nội dung chương trình dạy học, thiết kế và xây dựng bài giảng, xác định và sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy cho phù hợp với đối tượng, đặc thù của từng môn học những vấn đề trên có tác động và ảnh hưởng rất to lớn đối với NLTH của HV ở các nhà trường quân đội. Bởi vì, nếu nội dung học tập mang tính vừa sức, kết hợp với yêu cầu cao, sử dụng các bài tập

tình huống, phát huy tính tích cực của HV trong tự học đây là những vấn đề mang tính cốt lõi nhằm phát huy tinh thần, trách nhiệm, huy động kiến thức, thái độ, kỹ năng của HV vào giải quyết các nhiệm vụ học tập, HV vừa tự học trên lớp, vừa tự học ở thư viện, giảng đường, thao trường, bãi tập, vừa tự học ở nhà. Đặt ra cho HV các tình huống tự học một cách có hệ thống và liên tục, đưa HV vào hoạt động tự học mọi lúc, mọi nơi, trong mọi điều kiện của hoạt động học tập trong nhà trường quân đội, có như vậy thì HV mới phát huy được tinh thần tự học say mê, hứng thú và như vậy NLTH ngày một hình thành và phát triển ở một trình độ cao.

Bên cạnh đó, người GV có năng lực sư phạm tốt, chính là người GV có thái độ nghề nghiệp sư phạm tốt, yêu nghề, say mê với nghề, hy sinh cho nghề, có đạo đức trong sáng, lối sống trong sạch lành mạnh và giản dị là “tấm gương sống” cho HV noi theo, thì HV sẽ tích cực, chủ động vươn lên, vượt qua những khó khăn, trở ngại để hoàn thành tốt nhiệm vụ tự học. Trong thực hành nghề nghiệp sư phạm, người GV có năng lực sư phạm cao, mỗi khi lên lớp, thực hành giảng bài như là “nghệ sĩ”, “diễn viên”, “nhà khoa học” điều này có sức cảm hóa và thu hút rất lớn đối với HV làm cho HV có động cơ học tập mãnh liệt hơn, hứng thú học tập cao hơn và NLTH dễ hình thành và phát triển.

* *Nội dung dạy học*: bao gồm các giá trị văn hóa, các kinh nghiệm xã hội lịch sử của loài người được khái quát, tổng hợp thành hệ thống trong từng môn học, chương trình học phù hợp với từng cấp học, ngành học. Nội dung dạy học trong nhà trường quân đội là hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo được tích hợp trong từng môn học, phù hợp với mục tiêu yêu cầu đào tạo của từng đối tượng, từng ngành học. Nội dung dạy học có ảnh hưởng rất lớn đến NLTH của HV ở các nhà trường quân đội. Nội dung dạy học chính là nội dung kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo mà HV cần phải chiếm lĩnh trong tự học. Nội dung dạy học trong từng bài giảng, tiết giảng, học phần, môn học của GV ở trên lớp hay về nhà nếu hay, độc, lạ, mới mẻ thì sẽ tạo động lực mạnh mẽ để HV vươn lên chiếm lĩnh, làm chủ trong quá trình tự học. Ngược lại nếu nội dung tự học không hấp dẫn, nhàm chán tạo nên thái độ chán nản, thờ ơ của HV trong quá trình tự học.

Vì vậy, khi quá trình lên lớp, hoặc hướng dẫn, thực hành các hình thức dạy học sau bài giảng, GV cần cung cấp cho HV những nội dung học tập cần thiết, bảo đảm nguyên tắc vừa sức, không yêu cầu

quá cao, không xem nhẹ. Trong quá trình giảng dạy nội dung các môn học, các học phần cho HV ở các nhà trường quân đội, nội dung dạy học phải bám đảm tính chính xác, có độ tin cậy cao, khoa học, hiện đại nhưng phải đảm bảo tính chính trị, tư tưởng, tính giai cấp sâu sắc, tính giáo dục, tính nhân văn; bám sát vào đường lối chính trị, quân sự của Đảng, Hiến pháp và pháp luật Nhà nước. Đồng thời, nội dung bài giảng cũng phải có tính chiến đấu cao nhằm bảo vệ đường lối quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, bảo thủ, lạc hậu. Nội dung dạy học phải hướng HV vào việc xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng tiến thẳng lên hiện đại nhằm bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

** Phương pháp dạy học của GV*

Bản chất của nghề dạy học là “Khai tâm” và “Khai trí” tức làm cho tâm hồn của người học ngày trong sáng, tốt đẹp, thái độ sống tích cực vì mọi người và làm cho trí tuệ của người học ngày càng hiểu rộng, biết nhiều, sâu sắc, sáng tạo trong tư duy. Phương pháp giảng dạy của người dạy là chìa khóa để khai mở tâm, trí cho HV. Vì vậy, người GV có phương pháp giảng dạy khoa học, phù hợp với HV sẽ làm cho NLTH của HV nhanh chóng được hình thành và ngày càng phát triển, ngược lại người GV có phương pháp giảng dạy chưa tốt thì sẽ là rào cản cho sự hình thành, phát triển NLTH của HV.

** Kinh nghiệm sư phạm của GV*

Theo tác giả Tạ Quang Đàm (2015), trong công trình nghiên cứu “*Kỹ năng tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn của HV sĩ quan phân đội*” cho rằng: “Kinh nghiệm sư từng trải của GV đặc biệt là kinh nghiệm tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn là một trong những yếu tố thúc đẩy kỹ năng tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn của HV sĩ quan cấp phân đội” [3, tr.49]. Kinh nghiệm sư phạm của GV là kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo và sự trải nghiệm sư phạm của GV, giúp cho người GV hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy. Kinh nghiệm sư phạm của GV có ảnh hưởng rất quan trọng trong sự hình thành và phát triển NLTH của HV trong nhà trường quân đội.

Cùng với kinh nghiệm sư phạm, kinh nghiệm tự học của GV được đúc rút trong hoạt động giảng dạy và học tập của mình, GV truyền đạt cho HV đây là những kinh nghiệm rất quý báu, bởi vì GV là những chuyên gia về những lĩnh vực mà GV đảm nhiệm giảng dạy. Nếu các kinh nghiệm này

được GV truyền lại một cách cụ thể, sâu sắc để HV tiếp thu chuyển hóa thành kinh nghiệm tự học của bản thân HV điều này có giá trị rất sâu sắc, tiết kiệm được rất nhiều thời gian và công sức của HV.

2.2.2. Yếu tố thuộc về cán bộ quản lý

Biểu hiện, cán bộ quản lý các cấp luôn theo sát HV từ trên lớp, giảng đường, thao trường, bãi tập, thư viện, hay cả quá trình học tập trên cũng như tự học. Cán bộ quản lý luôn bám nắm tư tưởng, động cơ mục đích phấn đấu trở thành người sĩ quan cách mạng nói chung và động cơ mục đích tự học nói riêng của từng HV. Luôn theo dõi ở mọi nơi, mọi lúc, kịp thời uốn nắn, chỉ bảo những thiếu sót trong tác phong sinh hoạt, trong các giờ tự học ở trên lớp cũng như tự học ở thư viện, trên giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm. Đồng thời cán bộ quản lý kịp thời phát hiện những tấm gương điển hình trong tự học, tổ chức cho những HV này trao đổi, phổ biến kinh nghiệm tự học cho các HV khác. Cán bộ quản lý thường xuyên phát động các phong trào thi đua học tập, xây dựng các điển hình tiên tiến trong học tập, các điển hình tiên tiến là những tấm gương về tự học cho HV trong đơn vị noi theo.

3. Kết luận

NLTH của HV ở các nhà trường quân đội chịu sự ảnh hưởng của hai nhóm yếu tố chủ quan và khách quan như đã trình bày. Mỗi nhóm yếu tố có vị trí, vai trò khác nhau, có mức độ ảnh hưởng đến NLTH của HV khác nhau, nhưng có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau, cùng ảnh hưởng tới quá trình phát triển NLTH của HV ở các nhà trường quân đội. Việc xác định và chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến NLTH của HV ở các nhà trường quân đội có ý nghĩa rất lớn cả về mặt lý luận và thực tiễn. Là cơ sở để nghiên cứu, đánh giá khách quan thực trạng, nguyên nhân và đề xuất các biện pháp khoa học nhằm hình thành, phát triển NLTH của HV ở các nhà trường quân đội hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Dũng (Chủ biên, 2008), *Từ điển Tâm lý học*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
2. Tạ Quang Đàm (2015), *Kỹ năng tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn của HV sĩ quan cấp phân đội*, Luận án tiến sĩ tâm lý học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
3. Tạp chí Đào tạo và huấn luyện thể thao, Mác - Lênin đối với sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.
4. A. N. Leonchiev (1989), *Hoạt động, ý thức, nhân cách*, Nxb Giáo dục, Hà Nội